

Số: 133/2019/QĐST-HNGĐ

Dầu Tiếng, ngày 11 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 149, 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81 và Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu , miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 123/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1969. HKTT: Thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương; Chỗ ở hiện nay: Khu phố A, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương

Bà Tạ Thị D, sinh năm 1966. HKTT: Thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương; Chỗ ở hiện nay: Khu phố A, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Ông Nguyễn Minh C và bà Tạ Thị D tự nguyện thuận tình ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các yêu cầu trong việc hôn nhân gia đình.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của ông Nguyễn Minh C và bà Tạ Thị D được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Minh C và bà Tạ Thị D.

- Về con chung: Hiện con chung đã trưởng thành, các đương sự không yêu cầu.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu.

- Về nợ chung: Các đương sự không yêu cầu.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Minh C tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0031569 ngày 03/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THADS huyện Dầu Tiếng;
- UBND thị trấn Dầu Tiếng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huyền

